Signature Not Verified
Được ký bởi TRẦN THỊ THANH NGA
Ngày ký: 07-04-2017 15:58

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

Số: **325** /TB-PHT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, 31 ngày tháng 3 năm 2017

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 10 – năm 2017, cụ thể như sau:

1. Thời gian đại hội: **8h 00', thứ hai, ngày 17 tháng 4 năm 2017**
2. Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân
   Số 86 Tân Hưng, Phường 12 – Quận 5, Tp.HCM.
3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu **PJS** có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán chốt ngày **06/03/2017.**
4. Nội dung chương trình:
   - Báo cáo kết quả SXKD năm 2016, tổng kết 5 năm hoạt động SXKD 2012 – 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2017;
   - Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2017;
   - Phân phối lợi nhuận: mức chia cổ tức năm 2016 và trích lập các quỹ;
   - Báo cáo của Hội đồng Quản trị của Công ty năm 2016, tổng kết nhiệm kỳ II (2012-2017).
   - Báo cáo của BKS về thẩm tra hoạt động SXKD năm 2016, tổng kết nhiệm kỳ II (2012-2017).
   - Trình Đại hội đồng cổ đông chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017;
   - Báo cáo thù lao, lương của HĐQT, BKS, Giám Đốc 2016; Kế hoạch thù lao, lương năm 2017;
   - Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 – 2022).

   Tài liệu Đại hội: toàn bộ các biểu mẫu, tài liệu họp Đại hội, báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán, hồ sơ ứng cử/đề cử được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: *www.phuwaco.com.vn* (vào mục "Quan hệ cổ đông" chọn "Đại hội đồng cổ đông").
5. Thời gian đăng ký, xác nhận tham dự Đại hội và gửi hồ sơ ứng cử, đề cử:

   Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông lưu ý một số nội dung sau:

   - Quý cổ đông thực hiện thủ tục đăng ký xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự (theo mẫu); Gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 – 2022) theo thông báo về tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục đề cử và tự ứng cử đính kèm; Thời hạn và nơi nhận: Tổ Thư ký thông qua số ĐT: (08) 38.558.410; Fax: (08) 39.555.282 hoặc gửi đến địa chỉ: 86 Tân Hưng Phường 12 – Quận 5, Tp.HCM trước **17h00, ngày 11/4/2017.**
   - Quý cổ đông khi đi dự Đại hội, vui lòng mang theo CMND hoặc hộ chiếu để đăng ký. Đối với trường hợp được ủy quyền, đề nghị mang theo: Giấy ủy quyền (bản chính), bản sao CMND hoặc hộ chiếu của cổ đông và bản chính Giấy CMND hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền.

Thông báo này thay thế cho thông báo gửi cho từng cổ đông trong trường hợp cổ đông không nhận được thông báo qua đường bưu điện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: TTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Lý Kim Ngân

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Thời gian: **8g 00', thứ hai ngày 17/4/2017**
Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân

Thời gian	Nội dung
8g00 - 8g30	Đón khách và đăng ký cổ đông
	Phát tài liệu và phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết, phiếu bầu
THỦ TỤC KHAI MẠC	
8g30 - 9g00	Tuyên bố lý do
	Giới thiệu đại biểu, Chủ tọa đoàn
	Đề cử Ban Thư ký Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông, đồng thời là Ban kiểm phiếu, bầu cử
	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
	Chủ tịch HĐQT đọc lời khai mạc ĐHĐCĐ 2017
	Thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội
	Thông qua chương trình Đại hội
NỘI DUNG ĐẠI HỘI	
9g00-10g30	**Đại hội nghe báo cáo thông qua các nội dung:**
	Báo cáo kết quả SXKD năm 2016; Tổng kết 5 năm hoạt động SXKD (2012 – 2017) và Kế hoạch SXKD năm 2017.
	Báo cáo kết quả tài chính năm 2016 đã kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2017; Phân phối lợi nhuận: mức chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2016.
	Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2016, tổng kết nhiệm kỳ II (2012 – 2022)
	Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định tình hình hoạt động SXKD năm 2016 của Công ty, tổng kết nhiệm kỳ II (2012 – 2017)
	Trình ĐHĐCĐ v/v chọn Công ty kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2017
	Báo cáo chi lương, thù lao cho HĐQT, Giám đốc và BKS năm 2016, Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2017.
	Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 – 2022).
	Thông qua danh sách và lý lịch nhân sự ứng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 – 2022)

Thời gian	Nội dung
	Hướng dẫn và tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 – 2022).
10g30 -10g45	**Đại hội nghỉ giải lao**
10g45-11g15	**Ý kiến của cổ đông** **Chủ tọa đoàn giải đáp thắc mắc, kiến nghị của cổ đông**
11g15-11g30	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 – 2022).
	Tặng hoa thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ II (2012 – 2017) và ra mắt thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 – 2022).
TỔNG KẾT BẾ MẠC	
11 g30 – 11g45	Thông qua Dự thảo Nghị quyết đại hội
	Thông qua Biên bản đại hội
	Phát biểu tổng kết đại hội

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 31 tháng 3 năm 2017

THỂ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 10 – NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 10, năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân được tiến hành trong không khí trang trọng, hợp lệ và thành công tốt đẹp, đề nghị cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây:

1. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 06/03/2017 được quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.
2. Tất cả cổ đông, đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 được quyền tham gia phát biểu ý kiến và biểu quyết tại Đại hội.
3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa đoàn điều khiển Đại hội. Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.
4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi đạt được ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
5. Việc lấy ý kiến được thực hiện theo hình thức biểu quyết. Chủ tọa hoặc người điều khiển đại hội sẽ xác định trên cơ sở kiểm tra của Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu sẽ chịu trách nhiệm về tính chính xác của số phiếu biểu quyết. Mỗi cổ đông có 3 loại phiếu biểu quyết:
   a. Phiếu màu **vàng**: Phiếu đồng ý
   b. Phiếu màu **hồng**: Phiếu không đồng ý
   c. Phiếu màu **trắng**: Phiếu không có ý kiến

   Khi biểu quyết, cổ đông sẽ giơ một trong 3 loại phiếu trên để biểu quyết. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm thống kê Phiếu biểu quyết từng loại và báo cáo cho Chủ tọa để công bố kết quả biểu quyết.
6. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản và thông qua tại Đại hội trước khi bế mạc.
7. Thể lệ làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lý Kim Ngân

DC: 86 Tân Hưng, P.12, Q.5, TP.HCM
ĐT: (84.8) 38 558 410 - 38 550 532 Fax: (84.8) 39 555 282
Email: phuhoatan@phuwaco.com.vn
www.phuwaco.com.vn

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 5, ngày 31 tháng 03 năm 2017

Số: **042** /BC-PHT-KHĐT

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016, TỔNG KẾT 5 NĂM 2012 – 2017 & KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017

A. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2016:

Năm 2016 Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân đẩy mạnh hoạt động SXKD theo chiều sâu, tập trung nhiều nguồn lực cho công tác giảm nước thất thoát thất thu và nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ khách hàng, qua đó Công ty đã đạt được một số kết quả khả quan, mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn tồn tại ảnh hưởng đến kết quả SXKD như:

- Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đã đạt mức 100% từ cuối năm 2014, không còn nguồn khách hàng để phát triển, phần lớn nhu cầu gắn mới ĐHN trên địa bàn trong 1 vài năm qua là do khách hàng tách hộ muốn sử dụng ĐHN riêng.
- Mặc dù UBND TP đã có quy định hạn chế sử dụng nước ngầm và chính quyền địa phương tại một số nơi đã có nhiều việc làm tích cực để hạn chế tình trạng trên nhưng vẫn còn gần 6.000 khách hàng sử dụng giếng đóng, trong đó có nước giếng do địa phương cung cấp giá rẻ cho khoảng 200 hộ dân. Trên địa bàn công ty hiện có đến 9.499 khách hàng chỉ sử dụng nước từ 0-4m^3/tháng (chiếm 10,66% tổng số khách hàng).
- Áp lực nước trên địa bàn Công ty đã được cải thiện, song vẫn còn một số khu vực có áp lực khá thấp, gây khó khăn trong công tác dò tìm điểm bể và tăng lượng nước cung cấp.

Mặc dù phải đối diện với nhiều khó khăn, áp lực, nhưng tập thể CB.CNV Phú Hòa Tân đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2016 do Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn giao, kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

a. Các chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch SXKD năm 2016:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	% TH/KH
A- KINH DOANH:				
1- Nước tiêu thụ	1.000 m^3	32.400	32.746	101,07
2- Doanh thu tiền nước	triệu đồng	291.600	298.326	102,31
3- Tỷ lệ thực thu tiền nước	%	100,00	99,90	
4- Thay ĐHN cỡ nhỏ (15-25 ly)	cái	22.700	26.749	117,84
5- Thay ĐHN cỡ lớn	cái	25	25	100,00
6- Gắn mới ĐHN	cái	-	365	
7- Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	
8- Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	22,00	22,83	
B- ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:				
1- Phát triển mạng lưới cấp nước	mét	5.206	5.198	99,85
2- Sửa chữa ống mục	mét	4.073	3.808	93,49

* *Chỉ tiêu Đầu tư xây dựng: Đạt 100% kế hoạch do Tổng Công ty giao.*

b. Về kinh doanh nước sạch:

- Công ty gắn được 365 ĐHN, nâng tổng số khách hàng bình quân lên 88.947 khách hàng, giữ vững tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%.
- Lượng nước tiêu thụ bình quân là 30,68 m^3/ĐHN/tháng, tăng 0,69% so với 2015.
- Lượng nước tiêu thụ bình quân ngày đạt 4.498 m^3/ngày, cao hơn 1,72% so với 2015.
- Công ty tổ chức nhiều đợt tuyên truyền tác hại của việc sử dụng nước giếng, vận động người dân và các tổ chức hạn chế sử dụng nước giếng, qua đó góp phần tăng lượng nước tiêu thụ lên 32.745.522 m^3, tăng 1,29% so với năm 2015.
- Công ty luôn quan tâm đến việc áp giá biểu tiền nước đúng đối tượng sử dụng nước, nhờ đó giá bán bình quân nước sạch đạt 9.110,42 đồng/m^3, tăng 1,18% so với 2015.
- Giá bán bình quân nước sạch và lượng nước tiêu thụ tăng, giúp doanh thu tiền nước của Công ty đạt hơn 298 tỷ đồng, tăng 2,32% so với năm 2015.

c. Về công tác cấp nước an toàn:

Công ty luôn quan tâm đến việc cấp nước liên tục và ổn định, ít có trường hợp mất nước đột xuất xảy ra trong năm mà không thông báo trước nên không làm ảnh hưởng đến việc sử dụng nước của khách hàng. Để thực hiện được việc cấp nước ổn định, Công ty đã dùng nhiều biện pháp như:

- Công tác súc xả được lên lịch định kỳ tiết kiệm và khoa học, triển khai sáng kiến súc xả ống cấp nước bằng Polypig theo phương pháp mới.
- Lắp đặt các thiết bị nhằm theo dõi lưu lượng, áp lực và chất lượng nước từ xa, cảnh báo sớm các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành mạng lưới cấp nước để kịp thời khắc phục các sự cố và phục vụ công tác cấp nước an toàn.
- Hiện tượng nước đục luôn được khống chế kịp thời.
- Cải tạo các tuyến ống cũ mục có tần suất bể cao.
- Sửa chữa các trụ cứu hỏa bị hư hỏng, mất nắp, bảo đảm trụ cứu hỏa hoạt động tốt, đủ nước chữa cháy nếu có xảy ra trên địa bàn …

d. Về công tác quản lý mạng lưới và giảm nước thất thu, nước thất thoát:

Để quản lý tốt mạng lưới cấp nước và thực hiện hiệu quả chương trình giảm nước không doanh thu, ngoài các biện pháp thường xuyên được thực hiện từ trước đến nay, Công ty triển khai thêm một số giải pháp như:

- Cắt hủy 79 ĐHN, giảm cỡ 97 ĐHN cỡ lớn nhưng tiêu thụ ít, nhằm giảm thất thoát nước và giảm chi phí thay ĐHN định kỳ.
- Từng bước dời ĐHN ra ngoài nhà khách hàng nhằm giảm tình trạng sử dụng nước gian lận và giúp nhân viên Công ty dễ tiếp cận ĐHN.
- Nâng, dời hơn 1.800 ĐHN âm sâu, khuất lấp, giúp hoàn thiện công tác quản lý.
- Triển khai Quy trình nâng dời nhanh ĐHN và Quy trình thực hiện cấp nước dịch vụ khách hàng.
- Phối hợp với chính quyền địa phương gắn ĐHN cho 95 khách hàng trước đây sử dụng nước giếng nay chuyển sang dùng nước máy.
- Cấp định mức nước cho các đối tượng ở trọ, thuê nhà trên địa bàn.
- Khuyến cáo khách hàng không được dùng máy bơm rút nước trực tiếp gây ô nhiễm nước trong mạng lưới đường ống, rối loạn thủy lực.
- Cùng với đội dò bể chuyên nghiệp, Công ty cũng triển khai việc cho công nhân Đội Quản lý ĐHN vừa đọc số, vừa kết hợp dò tìm rò rỉ bằng thiết bị dò bể Leakpen.

- Công ty tiến hành thay hàng loạt các tuyến ống cũ mục, có tần suất bể cao điển hình như ống 20PB. Qua công tác sửa bể, thi công, thực hiện thống kê cụ thể từng loại ống ngánh hiện hữu trên mạng lưới để biết được chất lượng ống, qua đó, có sự chọn lọc trong công tác mua sắm vật tư, loại bỏ các loại ống kém chất lượng.
- Nghiên cứu thử nghiệm sử dụng chủng loại vật tư vật liệu mới, thiết bị mới có chất lượng tốt hơn, giá thành không quá cao.
- Gắn van giảm áp cho khu vực có áp lực nước cao nhằm giảm thất thoát nước, đấu thông tuyến cho các khu vực có áp lực thấp nhằm tăng lượng nước cung cấp.
- Phối hợp với Điện lực Phú Thọ sửa bể khi nhà thầu điện lực làm bể ống cấp nước, sửa chữa 78 trụ cứu hỏa bị mất nắp.
- Trong năm, Công ty đã xử lý truy thu 140 trường hợp khách hàng sử dụng nước gian lận, bất hợp pháp với lượng nước truy thu 50.566 m^3, tương ứng với số tiền truy thu hơn 915 triệu đồng, tiến hành truy thu chênh lệch giá biểu do khách hàng thay đổi sử dụng nước nhưng không báo cho Công ty.
- Giải quyết và buộc bồi thường 2.295 trường hợp khách hàng làm mất ĐHN, đứt chì niêm mặt số ĐHN …, yêu cầu các đơn vị sử dụng nước bất hợp pháp từ các trụ cứu hỏa bồi thường.
- Triển khai nhắn tin SMS tạm ngưng cấp nước trực tiếp cho khách hàng.
- Chính thức lập đường dây nóng 0909.408.595 cho khách hàng phản ánh đến cán bộ lãnh đạo.
- Tỷ lệ thất thoát nước của Công ty từ mức 30,41% thời điểm đầu năm đã giảm xuống bình quân cả năm còn 22,83%. Tuy chưa đạt mục tiêu 22% Tổng Công ty giao nhưng kết quả đạt được đã ghi nhận nổ lực rất lớn của toàn thể CB.CNV và Ban lãnh đạo.

e. Một số sáng kiến, giải pháp cải tiến năm 2016:

1. Phương pháp vận hành van giảm áp kết hợp nâng cao hiệu quả đóng van từng bước.
2. Chương trình quản lý hồ sơ – chăm sóc khách hàng – phần 3.
3. Ứng dụng thiết bị Metrotech 810DX để xác định vị trí ống nhựa theo nguyên lý cảm ứng điện từ.
4. Giải pháp thay thế Pin nguồn sử dụng cho các thiết bị truyền dữ liệu của tủ tín hiệu DMA.
5. Kết hợp chương trình quản lý báo thay và hoàn công thay ĐHN và chương trình quản lý đọc số HandHeld.

f. Một số hoạt động khác:

Ngoài Ban lãnh đạo Công ty luôn chú trọng việc phối hợp với đoàn thể trong việc xây dựng các phong trào thi đua, các hoạt động khác cho người lao động, như:

- Phong trào 90 ngày đêm thi đua nước rút hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2016.
- Tham gia và tổ chức nhiều đợt hội thao, hội diễn do Tổng Công ty và đơn vị phát động như: "Ngày hội ẩm thực" nhân ngày Phụ nữ Việt Nam, tham dự "Hội thi áo dài Tp.HCM lần 3", tổ chức hội thao "Chào mừng kỷ niệm 10 năm thành lập Công ty"... nhằm tạo sân chơi lành mạnh và tinh thần phấn khởi trong CBCNV.
- Phát động các phong trào quyên góp ủng hộ bộ đội Trường Sa, đồng bào bị bão lụt, gia đình chính sách …
- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ, thi tay nghề cho CB.CNV.
- Thực hiện tốt chế độ BHXH, BHYT và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% người lao động.

- Tổ chức cho CB.CNV tham quan, nghỉ dưỡng nhằm tái tạo sức lao động.
- Mua bổ sung thêm gói bảo hiểm nhân thọ cho toàn thể CB.CNV trị giá 4,8 triệu đồng/người, gắn kết người lao động hơn với Công ty.

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm:

- Tư tưởng CB.CNV ổn định, tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Tổng Công ty và đơn vị, thể hiện sự đoàn kết quyết tâm và thống nhất trong toàn thể CB.CNV nhằm thực hiện nhiệm vụ được cấp trên giao.
- Công tác sửa bể, giải quyết sự cố trên mạng lưới được xử lý kịp thời.
- Nhờ phối hợp tốt với địa phương nên giảm khiếu nại của cử tri, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng.
- Ngày càng hoàn thiện hệ thống tổ chức, xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn một cách rõ ràng, hoàn chỉnh các quy trình, quy định giải quyết công việc cụ thể của các phòng, ban, đội nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm của từng tổ chức và đảm bảo hiệu quả trong việc phối hợp giữa các bộ phận.

2. Hạn chế:

- Một số chung cư đã có kế hoạch giải tỏa nhưng địa phương chưa xác định được thời gian thực hiện. Do đó, việc thực hiện công tác cải tạo đường ống cấp nước ở các khu vực này chưa thể triển khai hết.
- Việc cấp phép đào đường của các đơn vị chủ quản còn khó khăn.
- Hạn hẹp nguồn tài chính để thực hiện công tác giảm thất thoát nước.

B. TỔNG KẾT 5 NĂM HOẠT ĐỘNG SXKD 2012 – 2016:

Trong 5 năm, dưới sự lãnh đạo của Ban điều hành, Công ty đã luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt hầu như 100% các chỉ tiêu kế hoạch đề ra về SXKD cũng như tài chính, cụ thể:

1./ Về kết quả SXKD:

Chỉ tiêu	Đvt	2012	2013	2014	2015	2016	5 năm
A- Kinh doanh:							
1- Lượng nước tiêu thụ	1.000 m^3	31.006	31.327	32.007	32.379	32.746	159.465
2- Nước tiêu thụ/ĐHN/tháng	m^3	29,39	29,79	30,36	30,47	30,68	30,14
3- Giá bán nước sạch bình quân	đ/m^3	8.034	8.881	8.967	9.004	9.110	8.799
4- Thi công gắn mới ĐHN	cái	303	306	989	493	365	2.456
5- Thay ĐHN cỡ nhỏ (15-25 ly)	cái	19.279	17.026	16.021	19.271	29.280	100.877
6- Thay ĐHN cỡ lớn (> 25 ly)	cái	48	54	50	54	28	234
7- Dời ĐHN	cái	557	797	734	1.180	1.269	4.537
8- Tỷ lệ hộ dân được cấp nước	%	99,97	99,94	100,00	100,00	100,00	100
B- Quản lý mạng & ĐTXD:							
1- Phát triển mạng lưới	mét	2.053	2.989	11.920	0	5.198	22.160
2- Sửa chữa ống mục	mét	6.019	4.746	3.793	4.408	3.808	22.774
3- Sửa bể	tr đồng	1.067	1.241	1.699	1.474	1.933	7.414
4- Sửa chữa, cơi van	tr đồng	176	108	197	137	156	774

2./ Về kết quả tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	2012	2013	2014	2015	2016	5 năm
1	Sản lượng tiêu thụ	ngàn m^3	31.006	31.327	32.007	32.379	32.746	159.465
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	261,971	295,115	308,668	305,092	307,321	1.478,17
3	Lợi nhận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	-nt-	21,218	24,245	23,504	13,422	10,314	92,70
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-nt-	16,480	18,605	18,444	10,497	8,190	72,22
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / vốn đầu tư chủ sở hữu	%	20,29	22,54	21,13	11,62	8,78	82,72
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	11,50	11,50	11,50	7,00	7,00	9,70
7	Mức cổ tức / 1 cổ phần	đồng	1.150	1.150	1.150	700	700	970

3./ Về kết quả giảm thất thoát nước:

Năm 2015, hệ thống đồng hồ tổng được lắp đặt đầy đủ, tỷ lệ thất thoát nước tháng 01/2015 là 26,08%, đến cuối năm 2015 tỷ lệ thất thoát nước bình quân giảm xuống còn 24,38%, năm 2016 tỷ lệ thất thoát nước bình quân tiếp tục giảm xuống còn 22,83% là nổ lực rất lớn của toàn thể công nhân viên và Ban Lãnh đạo Công ty nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động trong bối cảnh không còn nguồn khách hàng để phát triển.

4./ Về thi đua, khen thưởng:

- Trong 5 năm qua, Phú Hòa Tân luôn đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, năm 2013 là đơn vị dẫn đầu khối, được nhận Cờ thi đua của Thành phố vì đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD. Năm 2014, nhận Bằng khen Bộ xây dựng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch công tác và có nhiều đóng góp cho ngành xây dựng.
- Trong năm 2017, Công ty đã vinh dự nhận được Huân chương Lao động Hạng 3 của Chủ tịch nước trao tặng cho đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ SXKD nhiều năm liền, có nhiều đóng góp cho xã hội trong việc cung cấp nước sạch cho người dân và nộp ngân sách Nhà nước.

5./ Về công tác đoàn thể, phong trào văn thể mỹ:

Với sự quan tâm và hỗ trợ từ phía chính quyền, các đoàn thể Công ty hoạt động mạnh và hiệu quả trong nhiều năm qua với nhiều hoạt động phong trào từ thể dục thể thao, văn hóa, nghệ thuật, phát huy sáng kiến, học tập, vận động, v.v... là một trong những đoàn thể vững mạnh, xuất sắc thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

Trong 5 năm qua, khối đoàn thể luôn đạt danh hiệu xuất sắc vững mạnh.

6./ Về phong trào thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật:

Phong trào thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật từ các Phòng, Ban, Đội đã được ban lãnh đạo chú trọng, qua đó khuyến khích CBCNV phát huy tối đa trí lực, sức lực trong việc cải tiến quy trình làm việc, thao tác nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả lao động. Qua mỗi năm đều có nhiều cải tiến, giải pháp đã và đang được ứng dụng đem lại hiệu quả công tác cao.

C. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017:

Dựa trên kết quả thực hiện năm 2016 và chỉ tiêu của Tổng Công ty, Phú Hòa Tân xây dựng kế hoạch SXKD-Đầu tư xây dựng năm 2017 như sau:

1. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2016	KẾ HOẠCH NĂM 2017
A- KINH DOANH:			
1- Nước tiêu thụ	1.000 m^3	32.746	33.200
2- Doanh thu tiền nước	triệu đồng	298.326	302.120
3- Tỷ lệ thực thu tiền nước	%	99,90	100,00
4- Thay ĐHN định kỳ (15-25 ly)	cái	26.749	16.700
5- Thay ĐHN cỡ lớn	cái	25	23
6- Gắn mới ĐHN	cái	365	100
7- Tỷ lệ hộ dân được cấp nước	%	100,00	100,00
8- Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	22,83	19,50
B- ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:			
1- Phát triển mạng lưới cấp nước	mét	5.198	3.607
2- Sửa chữa ống mục	mét	3.808	1.252

2. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2017:

Sản lượng tiêu thụ đã đạt ngưỡng bão hòa do không còn nguồn khách hàng để gắn mới ĐHN trong năm 2017. Công ty chuyển sang giai đoạn phát triển theo chiều sâu, bao gồm các nội dung về nâng cao hiệu quả hoạt động và nâng cao chất lượng dịch vụ, cụ thể là:

- Nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ khách hàng, tạo điều kiện tốt nhất cho khách hàng sử dụng nước.
- Thực hiện chương trình hóa đơn điện tử.
- Tiếp tục chương trình vận động hạn chế sử dụng nước ngầm.
- Tăng cường công tác mạng lưới, theo dõi kiểm soát áp lực, chất lượng nước.
- Đẩy mạnh công tác phát hiện điểm bể, sửa bể nhanh.
- Từng bước dời ĐHN ra ngoài nhà khách hàng nhằm ngăn ngừa gian lận sử dụng nước.
- Nâng cao công tác cấp nước an toàn.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ về kỹ thuật, trang thiết bị và vật liệu mới để gia tăng hiệu quả vận hành mạng lưới cấp nước và quản lý kinh doanh.

Trên đây là một vài nét chính về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016, tổng kết 5 năm, giai đoạn 2012-2017 và kế hoạch SXKD năm 2017 của CTCP CN Phú Hòa Tân.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS;
- Các PBĐ Công ty;
- Lưu: HC, KHĐT.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Phạm Khương Thảo

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2016

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN.

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2016	THỰC HIỆN NĂM 2016	TỶ LỆ % KH/TH	GHI CHÚ
			1	2	3=2/1	
1	Sản lượng mua vào	m3	42.631.579	42.500.271	*99,69*	
2	Sản lượng bán ra	m3	32.400.000	32.745.522	*101,07*	
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	299.140	307.321	*102,73*	
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.đồng	9.870	10.314	*104,50*	
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	7.876	8.190	*103,98*	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH	%	6,70	6,97	*104,03*	
7	Mức cổ tức (đ/CP)	đồng	700	700	*100,00*	

Quận 5, ngày tháng năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Giám Đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Phạm Khương Thảo

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
NĂM 2016

ĐVT : đồng

Chỉ tiêu	Mã số	NĂM 2015	NĂM 2016	GHI CHÚ
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	302.823.830.134	304.906.259.740	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	302.823.830.134	304.906.259.740	
4. Giá vốn hàng bán	11	204.134.709.984	198.971.945.857	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**20**	**98.689.120.150**	**105.934.313.883**	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.724.877.368	1.346.645.444	
7. Chi phí tài chính	22			
Trong đó: Chi phí lãi vay	23			
8. Chi phí bán hàng	24	58.110.825.490	65.363.661.708	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	29.409.772.176	32.635.810.325	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**30**	**12.893.399.852**	**9.281.487.294**	
11. Thu nhập khác	31	542.980.049	1.068.532.538	
12. Chi phí khác	32	14.172.727	35.860.989	
13. Lợi nhuận khác	**40**	**528.807.322**	**1.032.671.549**	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**50**	**13.422.207.174**	**10.314.158.843**	
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	2.924.817.294	2.124.302.770	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**60**	**10.497.389.880**	**8.189.856.073**	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	**70**	**927**	**724**	

Quận 5, ngày tháng năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Giám Đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Phạm Khương Thảo

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
(Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016)

ĐVT : đồng

TÀI SẢN	Mã số	NĂM 2015	NĂM 2016	GHI CHÚ
A . TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	**69.966.518.411**	**75.513.424.164**	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	40.684.206.200	28.318.512.485	
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	7.254.900.181	27.375.707.461	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	10.226.728.993	6.957.200.013	
IV. Hàng tồn kho	140	6.264.934.228	5.579.039.443	
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	5.535.748.809	7.282.964.762	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	**117.949.960.857**	**132.611.567.005**	
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-	
II. Tài sản cố định	220	109.829.453.465	114.394.176.985	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	109.684.229.470	112.650.180.425	
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	-	-	
3. Tài sản cố định vô hình	227	145.223.995	1.743.996.560	
III. Bất động sản đầu tư	240	-	-	
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	1.723.121.540	14.013.393.604	
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	-	-	
V. Tài sản dài hạn khác	260	6.397.385.852	4.203.996.416	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**280**	**187.916.479.268**	**208.124.991.169**	
A . NỢ PHẢI TRẢ	300	**61.939.876.925**	**82.408.532.753**	
I. Nợ ngắn hạn	310	61.939.876.925	82.408.532.753	
II. Nợ dài hạn	330	-	-	
B . NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	**125.976.602.343**	**125.716.458.416**	
I. Vốn chủ sở hữu	410	125.976.602.343	125.716.458.416	
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**600**	**187.916.479.268**	**208.124.991.169**	

Quận 5, ngày tháng năm 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN
Giám Đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Phạm Khương Thảo

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
NĂM 2016

ĐVT : đồng

TÀI SẢN	Mã số	NĂM 2016	NĂM 2015	GHI CHÚ
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	**01**	**10.314.158.843**	**13.422.207.174**	
2. Điều chỉnh cho các khoản		**15.392.824.371**	**13.245.778.264**	
- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư	02	16.866.213.844	14.937.659.032	
- Các khoản dự phòng	03	28.710.516	23.717.901	
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-	
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.502.099.989)	(1.715.598.669)	
- Chi phí lãi vay	06	-	-	
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-	
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu c	**08**	**25.706.983.214**	**26.667.985.438**	
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	2.541.231.194	(2.025.842.996)	
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	685.894.785	(263.087.392)	
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)	11	5.835.048.894	20.344.823.053	
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	1.078.589.436	(6.393.785.852)	
- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-	
- Tiền lãi vay đã trả	14	-	-	
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(2.985.555.956)	(6.077.032.588)	
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-	
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(4.197.389.880)	(2.366.989.500)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**	***28.664.801.687***	***29.886.070.163***	
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(33.721.209.428)	(18.161.533.853)	
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn kh	22	155.454.545	(2.454.545)	
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(40.120.807.280)	(35.112.985.010)	
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	20.000.000.000	65.000.000.000	
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-	
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-	
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.413.816.761	1.515.433.013	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**	***(52.272.745.402)***	***13.238.459.605***	
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-	
3. Tiền thu từ đi vay	33	17.500.000.000	-	
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	-	
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(6.257.750.000)	(10.271.285.000)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	***11.242.250.000***	***(10.271.285.000)***	
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)	50	**(12.365.693.715)**	**32.853.244.768**	
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	**40.684.206.200**	**7.830.961.432**	
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-	
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	**28.318.512.485**	**40.684.206.200**	

Quận 5, ngày tháng năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Giám Đốc

Phạm Khương Thảo

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2016

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN.

Đơn vị tính: VN đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2016		Ghi chú
		Số tiền (đ)	Tỷ lệ	
A	**LỢI NHUẬN SAU THUẾ:**	**8.189.856.073**		
	Lợi nhuận năm trước	-		
B	**LỢI NHUẬN PHÂN PHỐI:**	**8.189.856.073**		
I	**Chia cổ tức:**	**6.300.000.000**	**76,92**	
	Mức chia cổ tức (đồng/1 CP)	700		
II	**Trích lập các quỹ:**	**1.889.856.073**	**23,08**	
1	Quỹ khen thưởng NLĐ	1.480.356.073	18,08	
2	Quỹ thưởng người quản lý công ty	409.500.000	5,00	
3	Quỹ Đầu tư phát triển	-	-	
C	**LỢI NHUẬN CÒN LẠI:**	-		

Quận 5, ngày tháng năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN
Giám Đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Phạm Khương Thảo

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2017

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN.

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2016	KẾ HOẠCH NĂM 2017	TỶ LỆ % KH/TH	GHI CHÚ
			1	2	3=2/1	
1	Sản lượng mua vào	m3	42.500.271	41.242.236	*97,04*	
2	Sản lượng bán ra	m3	32.745.522	33.200.000	*101,39*	
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	307.321	309.570	*100,73*	
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.đồng	10.314	7.125	*69,08*	
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	8.190	5.700	*69,60*	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH	%	6,97	4,85	*69,58*	
6	Mức cổ tức (đ/CP)	đồng	700	500	*71,43*	

Quận 5, ngày tháng năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Giám Đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Phạm Khương Thảo

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

Số: **334** /BC-PHT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do –Hạnh phúc

Quận 5, ngày 05 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016 & TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG 5 NĂM (2012 – 2017)

Trong nhiệm kỳ II (2012 – 2017), Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty có sự thay đổi về nhân sự. Ông Lý Kim Ngân và Ông Nguyễn Thanh Tùng được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2016 biểu quyết bầu làm thành viên HĐQT thay thế Ông Tô Trung Dũng và Bà Trương Nguyễn Thiên Kim chuyển công tác.

Qua một năm hoạt động, các thành viên Hội đồng quản trị đã không ngừng nâng cao công tác quản trị điều hành, tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông năm 2016 đề ra.

HĐQT xin báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động quản trị, điều hành năm 2016, đồng thời tổng kết tóm tắt 5 năm hoạt động trong nhiệm kỳ II (2012 – 2017) như sau:

I/. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2016:

Trong năm 2016, HĐQT Công ty đã phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành các mục tiêu do ĐHĐCĐ thường niên đề ra trong tình hình khó khăn chung do giá nước không được điều chỉnh tăng theo lộ trình dự kiến và việc đầu tư kinh phí cho công tác giảm nước thất thoát ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty.

1. Về thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng nước cung cấp: đạt 101,07% so với kế hoạch, tăng 1,13% so với thực hiện 2015.
- Doanh thu tiền nước: đạt 102,31% so với kế hoạch, tăng 2,32% so với thực hiện 2015.
- Sửa chữa ống cũ mục: 3.808^{m} đường ống cũ mục, đạt 93,5% kế hoạch, đạt 100% chỉ tiêu Tổng công ty giao.
- Phát triển mạng lưới cấp nước: 5.198^{m} đường ống, đạt 99,85% kế hoạch, đạt 100% chỉ tiêu Tổng công ty giao.
- Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch: trên địa bàn là 100% đạt 100% so với kế hoạch.
- Tỉ lệ nước thất thoát thất thu là: từ mức 30,41% đã giảm xuống còn 22,83%. Tuy chưa đạt mục tiêu 22% Tổng Công ty giao nhưng kết quả đạt được đã ghi nhận nỗ lực rất lớn của toàn thể CB.CNV và Ban Lãnh đạo và sự đầu tư kinh phí mang lại hiệu quả.

2. Về thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

- Tổng doanh thu: đạt 102,73% so với kế hoạch, tăng 0,73% so với thực hiện 2015.
- Lợi nhuận trước thuế: 10,314 tỷ đồng, đạt 104,50% so với kế hoạch, đạt 76,84% so với thực hiện năm 2015.
- Lợi nhuận sau thuế: 8,190 tỷ đồng, đạt 103,99% so với kế hoạch, đạt 78,02% so với thực hiện năm 2015.

- Tổng tài sản: 208,125 tỷ đồng, tăng 10,75% so với năm 2015 và tăng hơn 200% so với ngày đầu thành lập.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 7% (700 đồng/cổ phiếu) đạt 100% so với kế hoạch.

3. Kết quả công tác quản trị, điều hành:

- Cơ cấu và hoạt động của HĐQT:

HĐQT có tổng cộng 6 người, gồm 1 Chủ tịch chuyên trách và 5 thành viên kiêm nhiệm, trong đó:

+ 05 thành viên là đại diện vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.

+ 01 thành viên là đại diện vốn góp của Ngân hàng TMCP Đông Á.

+ Số thành viên HĐQT không điều hành: 4 người.

- Giám sát hoạt động của Ban điều hành:

- Trong năm 2016, HĐQT thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và định hướng thực hiện kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đánh giá cao hoạt động của Ban giám đốc trong công tác quản lý điều hành cũng như phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy định pháp luật hiện hành về các vấn đề:

+ Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đề ra.

+ Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành.

+ Sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có để hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, chính trị trong tình hình công tác gia tăng với khối lượng tương đối lớn.

+ Chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh, đề ra những biện pháp, giải pháp tích cực để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ SXKD.

- Ban Điều hành đã chủ động, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là thực hiện tốt công tác giảm nước thất thoát thất thu theo chủ trương, chỉ đạo của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

- Ổn định thu nhập của người lao động.

4. Các phiên họp và việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2016, HĐQT đã điều hành hoạt động của Công ty thông qua 04 phiên họp HĐQT và 05 hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản để ban hành 19 Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các phiên họp và hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT có sự giám sát của Ban Kiểm soát. Các cuộc họp cũng như hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết đều nhận được sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT. Nội dung chủ yếu của các phiên họp và hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết HĐQT bao gồm:

- Báo cáo SXKD, tài chính thực hiện hàng quý, 6 tháng, năm; các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính.
- Các nội dung liên quan đến hợp đồng mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

- Các nội dung liên quan đến việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên;
- Các nội dung liên quan đến lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động;
- Các nội dung liên quan đến công tác quản lý, điều hành khác;

Các phiên họp HĐQT đều được chuẩn bị chu đáo, diễn ra nghiêm túc và được ghi nhận đầy đủ trong biên bản. Các nghị quyết, chỉ đạo đều được ban hành đúng thời gian quy định, kịp thời và phù hợp với tình hình thực tế.

II/. TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ II (2012 - 2017):

1. Về thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty:

Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã tổ chức hoạt động, hội họp, lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản theo đúng Điều lệ của Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT. Nội dung họp và lấy ý kiến đều là những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

Tất cả các phiên họp đều được ghi biên bản và thực hiện đúng quy định. Trong các phiên họp đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát. Sau mỗi phiên họp, HĐQT đều có các nghị quyết và các nghị quyết được ban hành đúng theo quy định.

2. Về thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo hoạt động Công ty:

Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã đề ra và chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- ***Tiếp tục phát triển việc kinh doanh sản phẩm nước sạch:***

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là cung cấp nước sạch trên địa bàn Quận 10, Quận 11 và Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, với đặc điểm chính: khách hàng ổn định ở khoảng 88.000 đồng hồ nước, nhu cầu tiêu thụ không lớn như một số khu vực khác trong thành phố, gặp nhiều khó khăn trong việc đảm bảo áp lực và chất lượng nước cung cấp do điều kiện kỹ thuật của mạng lưới đường ống.

Công ty đã có rất nhiều nỗ lực trong việc đảm bảo cung cấp nước liên tục cho khách hàng trong khu vực với chất lượng phục vụ ngày càng được nâng lên. Các nỗ lực của Công ty đã đem lại kết quả tương đối khả quan và khá ổn định trong điều kiện khó phát triển khách hàng do mạng lưới cấp nước đã được phủ kín, sản lượng gần như bão hòa nhưng lượng nước cung cấp, doanh thu qua mỗi năm đều tăng tuy không đáng kể do, được cải tạo nâng cấp; vốn, tài sản được bảo tồn và phát triển.

- ***Triển khai các chương trình, kế hoạch đồng bộ hướng đến phát triển bền vững:***

Để khắc phục những bất lợi do đặc điểm kỹ thuật mạng lưới cấp nước, vượt qua những khó khăn từ đặc điểm tiêu thụ nước của khách hàng trên địa bàn, nhằm ổn định hoạt động kinh doanh làm cơ sở cho việc phát triển bền vững trong tương lai, Công ty đã triển khai hàng loạt các chương trình, kế hoạch như: Chương trình phát triển mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn; quản lý tài sản mạng lưới; cải tạo ống cũ mục, chống thất thoát – thất thu nước,...

Từ việc triển khai đồng bộ, quyết liệt các các chương trình, kế hoạch trên mà trong 5 năm qua kết quả kinh doanh của Công ty đều đạt kế hoạch, đồng thời Công ty có được cơ sở vật chất, kỹ thuật, nguồn lực về vốn, về con người để phát triển trong tương lai. Với việc quản lý chặt chẽ hệ thống cấp nước, mạng cấp 3 đã phủ kín hầu hết địa bàn, các ống cũ mục đã được thay thế, lực lượng lao động được đào tạo qua thực tế, sẽ làm cơ sở cho việc mua bán sỉ qua đồng hồ tổng được thuận lợi. Khi

đó, Công ty sẽ chủ động hơn trong hoạt động và đem lại nhiều lợi ích hơn khi nỗ lực thực hiện giảm nước thất thoát – thất thu.

- ***Chăm lo cho lực lượng lao động, bảo toàn và phát triển vốn:***

Hướng đến phát triển bền vững, HĐQT hiểu rằng tập thể người lao động có tâm huyết với Công ty, có trách nhiệm với công việc, có tay nghề vững vàng, không ngừng được rèn luyện tác phong và trao dồi chuyên môn là vốn quý nhất của doanh nghiệp. Trong thời gian qua, hàng loạt các hoạt động của Công ty nhằm mục đích phát triển vốn quý đó, như: tổ chức bộ máy, sắp xếp lại nhân sự; cải tiến các quy trình nghiệp vụ, ứng dụng khoa học quản lý và công nghệ thông tin vào công việc; đầu tư trang thiết bị máy móc, giải phóng sức lao động; đào tạo và đào tạo lại chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc, phong cách ứng xử,... để cho "Nụ cười Phú Hòa Tân" (một chương trình hay của Công ty) trở nên tươi thắm không chỉ với mỗi người lao động, với đồng nghiệp với nhau mà chính là trong cảm nhận của khách hàng, trở thành nét rất riêng có của Công ty Phú Hòa Tân, trong toàn ngành nước Thành phố.

Chính nhờ quan tâm đến lực lượng lao động mà trong những thời điểm khó khăn khi giá nước chưa được điều chỉnh, khi nước đục chưa được kiểm soát,... với sự đồng tâm hiệp lực của tập thể lãnh đạo và người lao động, hoạt động của Công ty vẫn ổn định, sản lượng và doanh thu năm sau cao hơn năm trước.

Bên cạnh những kết quả đạt được cần tiếp tục phát huy trong thời gian tới, HĐQT cũng nhận thấy còn nhiều khó khăn phải tiếp tục khắc phục:

- Do đặc thù của sản phẩm nước sạch, mối quan hệ giữa sản xuất và phân phối hết sức chặt chẽ nên cần có sự thống nhất về vận hành hệ thống mạng, về chính sách khách hàng trong toàn Thành phố. Điều đó đặt ra thách thức cho Công ty trong việc vừa đảm bảo tính thống nhất của hệ thống vừa phải chủ động, có kế hoạch cụ thể cho đơn vị.
- Công ty cần phải linh hoạt trong xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, sao cho hài hòa lợi ích của các bên tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch, vừa thực hiện nhiệm vụ chính trị mà nhà nước và xã hội giao cho doanh nghiệp cấp nước vừa phải đảm bảo mục tiêu lợi nhuận đối với cổ đông.
- Hệ thống đồng hồ tổng đã được Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn lắp đặt trên địa bàn, việc mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng được thực hiện làm nổi rõ khó khăn của đơn vị. Do đó, Công ty cần phải quản lý tốt hơn nữa hệ thống mạng, triển khai nhiều giải pháp giảm thất thoát – thất thu nước, mà việc này không chỉ cần đến vốn lớn mà còn cần thời gian và lực lượng để thực hiện.

3. Đánh giá chung:

Qua 5 năm, với sự lãnh đạo của HĐQT cùng sự đoàn kết thống nhất của tập thể người lao động, Công ty đã vượt qua giai đoạn khó khăn, đã có nhiều thành quả đáng khích lệ và đã từng bước tạo được điều kiện để phát triển trong tương lai.

Tập thể HĐQT nhiệm kỳ II thống nhất đánh giá đã hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã giao. Chúng tôi tin tưởng HĐQT nhiệm kỳ tới sẽ tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được để lãnh đạo Công ty Cấp nước Phú Hòa Tân vững bước đi lên./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lý Kim Ngân

Nơi nhận:
- TV HĐQT, BKS, BGĐ;
- Cổ đông;
- Lưu: TK.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HOÀ TÂN
BAN KIỂM SOÁT

Số: 02 /BC-BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HOÀ TÂN NĂM 2016 VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 5 NĂM 2012 - 2016

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hoà Tân;

- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hoà Tân;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tại báo cáo số 2097/17/ AUD-VIETVALUES ngày 15/03/2017.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 về những hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016 như sau:

I. Về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Năm 2016, Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty thông qua các hoạt động sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2016 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT).

- Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

- Giám sát việc quản lý điều hành SXKD của Ban Giám đốc.

- Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm của Công ty.

- Tham gia và đóng góp ý kiến trong các phiên họp của HĐQT về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2016.

- Giám sát, góp ý trình tự thủ tục công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Về thù lao của Ban Kiểm soát:

Căn cứ Nghị quyết số 277/NQ-PHT-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, thù lao Ban Kiểm soát năm 2016 thực hiện như sau:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

3. Họp định kỳ ban kiểm soát:

Hàng quý, Ban Kiểm soát đều tổ chức họp định kỳ để đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các nội dung khác liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm 2016.

Trong năm có trường hợp, Ông Đỗ Công Hoành là thành viên Ban Kiểm soát đã có đơn xin từ nhiệm và đã được Hội đồng quản trị thống nhất tại cuộc họp Quý 1/2016.

II. Về giám sát hoạt động SXKD, hoạt động tài chính năm 2016:

Với nỗ lực và quyết tâm của tập thể, Công ty đã phấn đấu thực hiện đạt và vượt kế hoạch. Cụ thể:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016 (điều chỉnh)	Thực hiện 2016	TH/KH (%)
A	*B*	*1*	*2*	*3=2/1*
1. Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m^3	32.400	32.746	101,07%
2. Tổng Doanh thu	Triệu đồng	299.140	307.321	102,73%
Trong đó doanh thu tiền nước	*Triệu đồng*	*291.600*	*300.111*	*102,92%*
3. Thay ĐHN cỡ nhỏ (15-25 ly)	cái	22.700	26.749	117,84%
4. Thay ĐHN cỡ lớn	cái	25	25	100,00%
5. Gắn mới ĐHN	cái	-	365	-
6. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	100,00%
7. Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	22,00	22,83	-
8. Phát triển mạng lưới cấp nước	mét	5.206	5.198	99,85%
9. Sửa chữa, cải tạo mạng lưới cấp nước (mét ống)	mét	4.073	3.808	93,49%

Chúng tôi nhất trí với báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty với kết quả nêu trên, trong đó sản lượng nước tiêu thụ cao dẫn tới doanh thu tiền nước vượt so với kế hoạch.

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính 2016 đã được kiểm toán của Công ty và nhận xét cụ thể như sau:

Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán, tài chính, thuế.

Báo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.

Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo thông tin đối với Công ty đại chúng cho Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước.

Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2016 được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt thực hiện kiểm toán với nhận định chung là phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty đến ngày 31/12/2016.

Một số chỉ tiêu tài chính thực hiện cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016 (điều chỉnh)	Thực hiện 2016	TH/KH (%)
A	*B*	*1*	*2*	*3=2/1*
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	299.140	307.321	102,73%
2. Tổng chi phí	Triệu đồng	289.270	297.007	102,67%
3.Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.870	10.314	104,50%
4.Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	7.876	8.189	103,97%
5. Tỷ suất LN sau thuế/vốn đầu tư của chủ sở hữu	%	6,7	6,5	97,01%
6. Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ	%	8,8	9,1	103,41%
7. Cổ tức	Đồng/CP	700	700	100,00%

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong năm 2016:

1. Giám sát đối với Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động của HĐQT. Tất cả các phiên họp được tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Nội dung các phiên họp bà về những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

Giữa các phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị, khi cần giải quyết các vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, có thông tin cho Ban Kiểm soát.

2. Giám sát Ban Giám đốc Công ty:

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

Với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự đoàn kết trong tập thể Ban Giám đốc và chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Công ty đã từng bước khắc phục các tồn tại, đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

Các nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

V. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông nhiệm kỳ II (2012 – 2016):

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong nhiệm kỳ II (2012-2016) Ban Kiểm soát Công ty gồm 05 thành viên được bầu tại Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 18/4/2012, đến nay, Bà Nguyễn Thị Ngọc Trang-Thành viên Ban Kiểm soát từ nhiệm ngày 08/12/2015 và Ông Đỗ Công Hoành-Thành viên Ban Kiểm soát từ nhiệm ngày 01/07/2016. Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện các công việc nổi bật trong nhiệm kỳ vừa qua như sau:

- Thực hiện công tác giám sát thường xuyên hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
- Phối hợp với Người đại diện vốn của Tổng công ty thực hiện một số cuộc kiểm tra, giám sát theo chuyên đề.
- Tham gia phối hợp cùng đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung, tiến độ và quá trình thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên độc lập về Báo cáo tài chính năm của công ty.
- Tham dự và có ý kiến của Ban Kiểm soát tại các cuộc họp định kỳ hàng quý và các cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị Công ty.
- Cử thành viên Ban Kiểm soát tham dự khóa đào tạo nâng cao năng lực kiểm soát, quản trị công ty.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc làm việc với Đoàn Kiểm toán Nhà nước trong quá trình thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.
- Thực hiện thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính hàng năm của Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông; giám sát trình tự, thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2012	2013	2014	2015	2016
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Ngàn m3	31.006	31.236	32.007	32.379	32.746
2	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Triệu đồng	121.076	125.086	130.745	125.976	125.716
3	Tổng tài sản (Tổng nguồn vốn)	Triệu đồng	144.948	167.850	172.865	187.916	208.124
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	261.970	291.546	308.668	305.092	307.321
5	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	21.218	22.482	23.504	13.422	10.314
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	16.480	17.541	18.444	10.497	8.189
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn đầu tư của chủ sở hữu	%	17,52%	17,97%	17,98%	10,65%	8,20%
8	Tỷ lệ chia cổ tức	%	11,50	11,50	11,50	7,00	7,00

Qua 05 năm hoạt động của nhiệm kỳ II (2012-2016), thông qua các chỉ tiêu tài chính thể hiện mức tăng trưởng như sau:

+ Giá trị tổng tài sản và tổng nguồn vốn tăng từ 144,948 tỷ đồng lên 208,124 tỷ đồng, tương đương tăng 43,59%

+ Tổng doanh thu tăng từ 261,970 tỷ đồng lên 307,321 tỷ đồng, tương đương tăng 17,31%

+ Tỷ lệ thất thoát nước tháng 01/2015 là 26,08%; đến cuối năm 2015 tỷ lệ thất thoát nước bình quân giảm xuống còn 24,38%; năm 2016 tỷ lệ thất thoát nước bình quân tiếp tục giảm xuống còn 22,83%.

3. Kết luận:

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong quản lý điều hành SXKD như:

- Tỷ lệ chia cổ tức ổn định trong điều kiện giá nước tiêu thụ chưa được điều chỉnh trong thời gian dài, trong khi chi phí tăng hàng năm.

- Tăng sản lượng nước tiêu thụ mặc dù nhiều khu vực bị giải tỏa, di dời chung cư dẫn đến hủy Đồng hồ nước.

- Trong điều kiện tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt mức 100% và không còn nguồn khách hàng để phát triển. Công ty đã lựa chọn phát triển theo hướng riêng như tăng cường chất lượng dịch vụ cấp nước, đầu tư có chiều sâu để giảm nước thất thoát, tăng áp lực nước trên mạng.

- Tiếp tục thực hiện công tác giảm thất thoát nước nhằm nâng cao hiệu quả SXKD, tăng lợi nhuận.

Mặc dù còn nhiều khó khăn mang tính đặc thù, nhưng nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành và trực tiếp tham gia tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh nên Công ty đã kịp thời điều chỉnh kế hoạch, hoàn thành các chỉ tiêu đề ra; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với NSNN và người lao động; đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ với các cổ đông.

Trong thời gian tới, Ban Kiểm soát đề nghị Công ty cần quan tâm xây dựng mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh trong đó chú trọng vấn đề giảm thất thoát nước theo lộ trình, kế hoạch tài chính phù hợp, đồng thời có những giải pháp trong quản lý, điều hành đối với hoạt động để đạt được các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016, đệ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chúc sức khoẻ quý đại biểu, quý cổ đông.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Đặng Đức Hiền

CTY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HOÀ TÂN
BAN KIỂM SOÁT

Số: 03/PHT-BKS
V/v đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017

Căn cứ Nghị quyết họp Hội đồng quản trị Quý 1/2017 số 328/NQ-PHT-HĐQT ngày 04/04/2017, trong đó Hội đồng quản trị "Giao Ban kiểm soát đề xuất ba (3) Công ty kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán BCTC năm 2017";

Sau khi xem xét năng lực và cân đối chi phí, trên cơ sở các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước công khai danh sách các Công ty Kiểm toán năm 2017, Ban Kiểm soát đề xuất ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán BCTC năm 2017 có năng lực và chi phí phù hợp sau:

- Công ty Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các TV BKS;
- Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Đặng Đức Hiền

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do –Hạnh phúc

Quận 5, ngày 05 tháng 4 năm 2017

Báo cáo mức chi tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, Giám đốc năm 2016 và kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2017

I./ Báo cáo kết quả thực hiện năm 2016:

Căn cứ Nghị quyết số 280/NQ-PHT-ĐHĐCĐ được thông qua ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 9 – năm 2016 tổ chức vào ngày 25/4/2016 về kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương cho HĐQT, BKS, Giám đốc, Tổ thư ký năm 2016, Công ty xin báo cáo như sau:

1. Thù lao cho HĐQT, BKS, Tổ thư ký:

Stt	Chức danh	Số người	Số tiền (đồng/người/tháng)	Tổng số tiền cả năm 2016 (đ)	
				Kế hoạch	Thực hiện
1	Chủ tịch HĐQT	1	Chuyên trách	-	-
2	Thành viên HĐQT	5	4.000.000	288.000.000	240.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	3.000.000	36.000.000	36.000.000
4	Thành viên BSK	3	2.000.000	72.000.000	60.000.000
5	Tổ Thư ký	2	1.000.000	24.000.000	24.000.000
TỔNG CỘNG		**12**		**420.000.000**	**360.000.000**

2. Tổng mức chi tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Giám đốc năm 2016: (đvt: đồng/năm)

Chức danh	Kế hoạch	Thực hiện	Trợ cấp, quyền lợi khác	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	420.000.000	453.600.000	Được thực hiện theo các quy định, quy chế hiện hành của Công ty.	
Giám đốc	403.800.000	435.600.000		

II./ Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2017:

1. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS, TTK năm 2017: bằng mức thù lao kế hoạch năm 2016.

2. Kế hoạch tiền lương năm 2017:

Chức danh	Số tiền (đồng/tháng)	Cả năm	Ghi chú
Chủ tịch Hội đồng quản trị	36.000.000	432.000.000	chuyên trách
Trưởng Ban kiểm soát	17.500.000	210.000.000	

Cuối năm, căn cứ vào kết quả SXKD sẽ quyết toán theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Lý Kim Ngân

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

Số: **326** /TB-PHT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2017

THÔNG BÁO

V/v Quy định tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục đề cử và tự ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân nhiệm kỳ III (2017-2022)

Kính gửi: Quý Cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân;

- Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-PHT-HĐQT ngày 26/4/2016 về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân;

Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục đề cử và tự ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân nhiệm kỳ III (2017-2022) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, như sau:

I. QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ / TỰ ỨNG CỬ CHỨC DANH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT):

1. **Số lượng**: dự kiến 07 thành viên.

2. **Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT:**

2.1 Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

2.2 Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

2.3 Trường hợp được HĐQT hoặc nhóm cổ đông đề cử thì không nhất thiết phải sở hữu cổ phiếu Công ty;

2.4 Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác;

2.5 Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ.

3. **Quyền cổ đông đề cử hoặc tự ứng cử chức danh HĐQT:**

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử 01 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứngviên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên và nếu từ 80% trở lên được đề cử tối đa 08 ứng viên.

II. QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ / TỰ ỨNG CỬ CHỨC DANH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS):

1. **Số lượng**: dự kiến 05 thành viên.
2. **Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên BKS:**

2.1 Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

2.2 Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

2.3 Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

2.4 Thành viên Ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

3. **Quyền cổ đông đề cử hoặc tự ứng cử chức danh BKS:**

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử 01 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên và nếu từ 60% trở lên được đề cử tối đa 06 thành viên.

III. HỒ SƠ THAM GIA ỨNG CỬ / ĐỀ CỬ ĐỂ BẦU VÀO HĐQT VÀ BKS :

1. Đơn xin ứng cử hoặc đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu).
2. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu).
3. Bản sao chứng thực CMND và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

(Quý cổ đông có thể tải các biểu mẫu nói trên tại website: www.phuwaco.com)

IV. THỜI GIAN GỬI HỒ SƠ:

Thời điểm chốt danh sách các hồ sơ tự ứng / đề cử vào HĐQT và BKS chậm nhất lúc 17h00, ngày **11/4/ 2017** (tính theo dấu bưu điện), tại địa chỉ sau:

Tổ Thư ký HĐQT - Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân

86 Tân Hưng, Phường 12, Quận 5, TpHCM

Điện thoại: (84-8) 38 558 410 - (84-8) 38 550 532

Fax: (84-8) 39 555 282

Ngoài phong bì cần ghi rõ "Hồ sơ ứng cử/đề cử vào HĐQT, BKS"

(Nếu fax thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp)

Hồ sơ đề cử / tự ứng cử gửi về Công ty sau thời hạn trên sẽ không có giá trị.

Trân trọng thông báo./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Lý Kim Ngân

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.

SAIGON WATER CORPORATION
PHUWACO
Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

Số: 340 /NQ-PHT-ĐHĐCĐ

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức & hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và các biên bản kiểm phiếu tại Đại hội ngày 17/4/2017,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD và Báo cáo tài chính (đã kiểm toán) năm 2016 với một số các chỉ tiêu chính:

1- Sản lượng nước cung cấp:	32.745.522 m^3
2- Tổng doanh thu:	307.321 triệu đồng
3- Tổng lợi nhuận trước thuế:	10.314 triệu đồng
4- Tổng lợi nhuận sau thuế:	8.190 triệu đồng
5- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH:	6,97%

Điều 2. Thông qua việc phân phối lợi nhuận 2016:

A. Lợi nhuận sau thuế:	8.189.856.073 đ
B. Lợi nhuận phân phối:	8.189.856.073 đ. Trong đó:
- Chi cổ tức:	6.300.000.000 đ
Mức chia cổ tức:	700 đồng/1cổ phiếu
- Trích lập các quỹ:	1.889.856.073 đ
- Quỹ khen thưởng NLĐ:	1.480.356.073 đ
- Quỹ thưởng Ban điều hành:	409.500.000 đ

Điều 3. Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch tài chính năm 2017 với các chỉ tiêu chính:

1- Sản lượng nước cung cấp:	33.200.000 m^3
2- Tổng doanh thu:	309.570 triệu đồng
3- Tổng lợi nhuận trước thuế:	7.125 triệu đồng
4- Tổng lợi nhuận sau thuế:	5.700 triệu đồng
5- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH:	4,85%
6- Mức cổ tức:	500 đồng/cổ phiếu

(Tùy vào tình hình thực tế, các chỉ tiêu kế hoạch sẽ được điều chỉnh theo quyết định của Hội đồng Quản trị Công ty khi cần thiết)

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2016, tổng kết nhiệm kỳ II (2012 – 2017).

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra hoạt động SXKD năm 2016, tổng kết nhiệm kỳ II (2012 – 2017).

Điều 6. Thống nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty: (1) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt; (2) Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, (3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Điều 7. Thống nhất kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2017:

7.1. Mức tiền lương HĐQT, BKS (chuyên trách):

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 36.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 17.500.000 đồng/tháng

7.2. Mức thù HĐQT, BKS, thư ký Công ty:

- Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/tháng
- Thư ký: 1.000.000 đồng/tháng

Điều 8. Thống nhất bầu 7 (bảy) thành viên vào Hội đồng Quản trị và 5 (năm) thành viên vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2017 – 2022).

Điều 9. Giao cho HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 10. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/4/2017./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Phòng, Ban, Đội;
- Lưu.

Lý Kim Ngân